

NHÁNH 3: ĐỒ DÙNG TRONG GIA ĐÌNH BÉ
(Thực hiện: 1 tuần, Từ ngày 10/11 - 14/11/ 2025)

Ngày dạy: T2/10/11/2025

HOẠT ĐỘNG HỌC: THỂ DỤC
N-L: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh
Trò chơi: Thi lấy bóng

I. Mục tiêu

- 4,5T: Trẻ biết kiểm soát được vận động: Đi thay đổi tốc độ theo đúng hiệu (đi chậm, đi nhanh, đi bình thường).
- Phát triển sự nhanh nhẹn và khả năng chú ý của trẻ.
- 4-5t: Trẻ biết tên vận động, biết đi thay đổi tốc độ nhanh, chậm theo hiệu lệnh của cô, biết chơi trò chơi: Thi lấy bóng
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, chơi đoàn kết với các bạn, yêu thích thể dục thể thao.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Sân tập rộng rãi, bằng phẳng, sạch sẽ, vạch chuẩn, xác xô, bóng
- Loa, nhạc thể dục

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trẻ vui vẻ, thoải mái. Trang phục gọn gàng sạch sẽ

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở - Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề => Cô chốt lại: Các bạn nhỏ cảm thấy rất vui khi được đến trường, đến trường được cô giáo dạy nhiều điều.. Và để có sức khỏe tốt để tham gia học tập các con cần phải tập thể dục, bây giờ chúng mình cùng khởi động.	- Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ lắng nghe
2. Khởi động - Cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp đi các kiểu đi: Đi thường - đi kiễng gót - đi thường - đi bằng gót chân - đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường. - Chuyển đội hình 2 hàng ngang.	- Trẻ thực hiện theo hiệu lệnh của cô - Trẻ xếp hàng
3. Trọng động a. Bài tập phát triển chung - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên - Lưng bụng: Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân: Bước lên phía trước, Nhún chân.	- 2 Lần x 8 Nhịp - 2 Lần x 8 Nhịp - 2 Lần x 8 Nhịp
b. Vận động cơ bản - Cô giới thiệu bài tập: N-L: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	

- Cô tập mẫu 1 - 2 lần - Lần 1 cô tập hoàn chỉnh động tác - Lần 2 cô vừa tập vừa phân tích động tác "Cô đứng tự nhiên trước vạch chuẩn 2 tay thả xuôi. Khi có hiệu lệnh "bắt đầu", cô "đi chậm, đi nhanh" theo hiệu lệnh, bằng tiếng xác xô "đi chậm - đi nhanh" đến lá cờ rồi quay trở lại, cô cũng thực hiện như cũ. * Trẻ thực hiện: - Cô gọi 1-2 trẻ khá lên tập trước - Cho từng trẻ ở các nhóm lần lượt lên tập - Cô chú ý sửa sai cho trẻ - Cho trẻ thi đua nhau tập - Cô chú ý sửa sai, động viên khuyến khích trẻ tập - Cô hỏi lại trẻ tên bài tập c. Trò chơi vận động: Thi lấy bóng - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cô nói cách chơi, luật chơi cho trẻ - Tổ chức trẻ chơi 2 - 3 lần - Cô động viên khuyến khích trẻ trong khi chơi 4. Hồi tĩnh - Trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng quanh sân 5. Kết thúc - Cho trẻ ra chơi	- Chú ý quan sát cô tập mẫu - Trẻ chú ý quan sát - Trẻ lên tập - Trẻ lần lượt lên tập - Trẻ thực hiện - Trẻ nhắc lại - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ hứng thú chơi - Trẻ thực hiện - Trẻ đi nhẹ nhàng - Trẻ ra chơi
---	---

HOẠT ĐỘNG CHIỀU DẠY TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT

- Dạy từ mới: Cái tủ, cái bàn, cái ghế

- Dạy câu mới: Cái tủ dùng để đựng quần áo; Nhà bạn

Mình có cái bàn gỗ rất đẹp; Cái ghế để ngồi là đồ dùng trong gia đình.

I. Mục tiêu

- Trẻ 4+5 tuổi: Trẻ hiểu nghĩa và nói rõ ràng các từ, câu mới.

- Trẻ 4+5 tuổi: Trẻ nói rõ ràng được các câu. Có kỹ năng phối hợp và giúp đỡ nhau khi tham gia hoạt động. Trả lời được câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc

- Trẻ có kỹ năng phối hợp và giúp đỡ nhau khi tham gia các hoạt động.

+ Trẻ 5 tuổi có thể đặt một số câu mới với các từ vừa học. Trẻ biết vận dụng các câu, từ phù hợp với các tình huống; điều chỉnh giọng nói phù hợp trong giờ học.

- Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động và khi trả lời các câu hỏi.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Tranh ngôi nhà, khối vuông, cái bàn, ghế, tủ quần áo.

2. Chuẩn bị của trẻ

- Lô tô bàn ghế, tủ

- Trang phục gọn gàng, thoải mái

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở - Cho trẻ đọc bài thơ: Cái bát xinh xinh + Bài thơ nói về đồ dùng gì? + Cái bát dùng để làm gì? + Trong gia đình con còn có đồ dùng gì nữa? - Cô chốt lại, giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng trong gia đình.. 2. Học từ và câu mới *Dạy từ mới “Cái tủ”, câu mới “Cái tủ dùng để đựng quần áo” - Cho trẻ quan sát cái tủ quần áo, gọi hỏi trẻ: + Đây là cái gì? - Cô nói mẫu, cho cả lớp nói từ “cái tủ” - Cho tổ, cá nhân trẻ nói từ “cái tủ” + Cái tủ dùng để làm gì? - Cô nói câu “ Cái tủ dùng để đựng quần áo” - Cho trẻ nói câu “ Cái tủ dùng để đựng quần áo” theo lớp, tổ, cá nhân - Cho trẻ 5 tuổi nói câu khác với từ “Cái tủ” *Dạy từ mới “Cái bàn”, câu mới Nhà bạn Minh có cái bàn gỗ rất đẹp - Cho trẻ quan sát cái bàn, gọi hỏi trẻ: + Đây là cái gì? - Cô nói mẫu, cho cả lớp nói từ “cái bàn” - Cho tổ, cá nhân trẻ nói từ “cái tủ” + Nhà con có bàn không? + Con thấy bàn nhà con như thế nào? - Cô nói câu “ Nhà bạn Minh có cái bàn gỗ rất đẹp;” - Cho trẻ nói theo lớp, tổ, cá nhân - Cho trẻ 5 tuổi nói câu khác với từ “Cái bàn” *Dạy từ mới “Cái ghế”, câu mới “Cái ghế để ngồi là đồ dùng trong gia đình.” - Cho trẻ quan sát cái ghế, gọi hỏi trẻ: + Đây là cái gì? - Cô nói mẫu, cho cả lớp nói từ “cái tủ” - Cho tổ, cá nhân trẻ nói từ “cái tủ” + Cái ghế dùng để làm gì? + Cái ghế là đồ dùng ở đâu? - Cô nói câu “ Cái ghế để ngồi là đồ dùng trong gia đình” - Cho trẻ nói câu “ Cái ghế để ngồi là đồ dùng trong gia đình” theo lớp, tổ, cá nhân	- Trẻ đọc thơ - Cái bát - Để ăn - Trẻ kể - Trẻ lắng nghe - Cái tủ - Lớp, tổ, cá nhân nói - Trẻ trả lời - Lớp, tổ, cá nhân nói - Trẻ 5t đặt câu - Cái bàn - Cả lớp nói - Lớp, tổ, cá nhân nói - Đồ dùng trong gia đình - Trẻ trả lời - Lớp, tổ, cá nhân nhắc lại. - Trẻ 5t đặt câu - Cái ghế - Cả lớp nói - Lớp, tổ, cá nhân nói - Để ngồi - Đồ dùng trong gia đình - Lớp, tổ, cá nhân nói

- Cho trẻ 5 tuổi nói câu khác với từ “Cái tử” 3. Luyện tập thực hành câu vừa học - Cô giới thiệu chơi trò chơi “Ai tìm đúng” - Cô nói cách chơi, luật chơi - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô nhận xét sau mỗi lần trẻ chơi. 4. Kết thúc - Cho trẻ hát bài Nhà của tôi rồi ra chơi	- Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe, ra chơi
--	---

=====

Ngày dạy: T3/11/11/2025

HOẠT ĐỘNG HỌC: KPKH

Trò chuyện về một số đồ dùng trong gia đình

I. Mục tiêu

- 4t: Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, công dụng, chất liệu của một số đồ dùng trong gia đình.
- 5t: Trẻ biết tên, đặc điểm, công dụng, chất liệu của đồ dùng trong gia đình, biết so sánh, phân loại đồ dùng theo công dụng.
- Trẻ có kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định, trẻ phản xạ nhanh nhẹn, khéo léo qua trò chơi
- 5t: Trẻ có kỹ năng so sánh, phân loại một số đồ dùng
- Trẻ nói rõ ràng, mạch lạc, nói đầy đủ câu, trả lời được câu hỏi của cô
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, có ý thức giữ gìn đồ dùng, sắp xếp đồ dùng trong gia đình gọn gàng, ngăn nắp.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô:

- Hình ảnh 1 số đồ dùng trong gia đình.
- Chiều cho trẻ ngồi, lô tô một số đồ dùng trong gia đình

2. Chuẩn bị của trẻ:

- Trang phục gọn gàng, tâm thế thoải mái.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở - Cô cho trẻ hát bài đồ dùng bé yêu + Các con vừa hát bài gì?(4t) + Bài thơ nói về đồ dùng gì?(5t) + Ngoài ra con còn biết đồ dùng gì trong gia đình nữa?(5t) -> Gia đình là nơi sum họp của mỗi người, gia đình cần rất nhiều nhu cầu như: ăn, mặc, ở và cần rất nhiều đồ dùng để phục vụ cho nhu cầu đó. Để biết xem trong gia đình chúng mình có những đồ dùng gì và những đồ dùng đó có đặc điểm, công dụng gì. Hôm nay cô cùng các con	- Trẻ hát - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ kể - Trẻ lắng nghe

cùng tìm hiểu về những đồ dùng trong gia đình nhé. 2. Đồ dùng trong gia đình a. Đồ dùng để ăn: <i>*Quan sát cái bát con</i> - Cô đọc câu đố: " Miệng tròn lòng trắng phau phau Đựng cơm, đựng thịt, đựng rau hàng ngày" + Đố các con biết đó là cái gì? + Cái bát có đặc điểm gì? + 5t: Bát làm bằng chất liệu gì? + 5t: Bát dùng để làm gì? + Ngoài làm bằng sứ các con còn biết bát làm bằng gì? + Để dùng được lâu các con phải sử dụng như thế nào? - Giáo dục trẻ biết giữ gìn, sử dụng bát cẩn thận.. <i>*Quan sát cái đĩa.</i> - Trón cô, trón cô, cô xuất hiện hình ảnh cái đĩa: + Cô có cái gì đây? + Con có nhận xét gì về cái đĩa này? + 5t: Đố các con biết đĩa làm bằng chất liệu gì? + Đĩa dùng để làm gì? + Ngoài đĩa làm bằng sứ các con còn biết đĩa làm bằng gì nữa? -> Đĩa cũng được làm bằng sứ, nhưng lòng đĩa nông hơn, vành đĩa dạng hình tròn, đĩa để đựng thức ăn. * So sánh + 4-5t: Ai có nhận xét gì về đặc điểm giống nhau và khác nhau của cái bát và cái đĩa? - Cô chốt lại: + Giống nhau: Đều có miệng dạng hình tròn, đều làm bằng sứ, là đồ dùng để ăn. + Khác nhau: Bát: Lòng sâu hơn, để đựng cơm Đĩa: Lòng đĩa nông hơn, để đựng rau, đựng thịt, cá. -> Cái bát và cái đĩa có điểm giống và khác nhau nhưng đều là đồ dùng trong gia đình ngoài ra còn có rất nhiều đồ dùng để ăn như bát tô, âu, xoong, nồi... các con phải biết giữ gìn, sử dụng cẩn thận những đồ dùng đó. b. Đồ dùng để uống - Cô đọc câu đố: “Một mẹ mà có 6 con Yêu thương mẹ sẽ nước non vui đầy” + Đố các con đó là cái gì? - Cô xuất hiện hình ảnh cái ấm cho trẻ quan sát.	- Cái bát - Màu trắng, miệng tròn - Làm bằng sứ - Dùng để ăn cơm - Trẻ kể - Cẩn cẩn thận, không làm rơi - Cái đĩa - Đĩa tròn, màu trắng.. - Làm bằng sứ - Để đựng thức ăn - Nhựa, inox.. - Trẻ lắng nghe - Trẻ tự nêu ý kiến nhận xét - Trẻ lắng nghe
--	---

+ Cô có cái gì đây? + Cái ấm có đặc điểm gì? + Cái ấm làm bằng gì? dùng để làm gì? + 5t: Ngoài ấm là đồ dùng để uống còn có đồ dùng gì dùng để uống nữa? + Muốn các đồ dùng này bền đẹp các con phải làm gì? -> Ngoài ấm ra còn có rất nhiều đồ dùng để uống như: Cốc, ca, phích...đều là những đồ dùng rất dễ vỡ vì vậy khi sử dụng các con phải sử dụng cẩn thận. c. Đồ dùng để nghỉ ngơi * <i>Cái giường:</i> + Khi đến giờ đi ngủ các con ngủ ở đâu? + Cái giường có đặc điểm gì? Làm bằng gì? + 5t: Cái giường để làm gì? + Ngoài cái giường để nghỉ ngơi con còn biết đồ dùng gì để nghỉ ngơi nữa? -> Tất cả những đồ dùng này đều là đồ dùng để trong sinh hoạt hàng ngày mỗi khi đi làm về mệt mỗi chúng ta có thể nằm nghỉ ngơi giúp cơ thể khoẻ mạnh. d. Đồ dùng cá nhân + Ngoài những đồ dùng để ăn, uống, nghỉ ngơi còn có những đồ dùng gì nữa? * <i>Cho trẻ quan sát hình ảnh khăn mặt và hỏi:</i> + Đây là cái gì? + Khăn mặt có đặc điểm gì? làm bằng gì? + 5t: Khăn mặt dùng để làm gì? -> Khăn mặt làm bằng vải, hoặc sợi có dạng hình chữ nhật, hoặc hình vuông. Khăn mặt dùng để rửa mặt chúng ta hằng ngày.. * <i>Quan sát hình ảnh bàn chải đánh răng hỏi trẻ</i> + Đây là cái gì? +Bàn chải đánh răng có đặc điểm gì? Làm bằng gì? - Cho trẻ chơi trò chơi: Đánh răng. * <i>Mở rộng:</i> + Ngoài những đồ dùng trên trong gia đình các con còn có những đồ dùng gì nữa? -> Tất cả những đồ dùng để ăn, uống, trong sinh hoạt hàng ngày còn có phương tiện đi lại, nghe nhìn, đều là đồ dùng trong gia đình. -> Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng trong gia đình, cất gọn gàng, ngăn nắp sau khi sử dụng xong.	- Ấm chén - Trẻ quan sát - Cái ấm - Có bình ấm, miệng, quai - làm bằng sứ, dùng để đựng nước - Chén, cốc... - Giữ gìn cẩn thận - Trẻ lắng nghe - Ngủ ở giường - Có 4 chân, thành giường, bằng gỗ - Để ngủ - Trẻ kể - Trẻ lắng nghe - Trẻ kể - Khăn mặt - Có dạng hình chữ nhật, làm bằng vải, dùng để rửa mặt - Trẻ lắng nghe - Bàn chải đánh răng - Cán cầm, đầu bàn chải... - Trẻ chơi - Trẻ kể
---	--

3. Trò chơi: "Đội nào nhanh hơn"

*** Cách chơi:**

- Phía trên có rất nhiều lô tô đồ dùng trong gia đình và 2 bảng gài cho 2 đội, cô chia lớp mình làm 2 đội khi có hiệu lệnh của cô 2 bạn đầu hàng phải bật thật nhanh qua 3 vòng thể dục lên chọn đồ dùng trong sinh hoạt gia đình theo yêu cầu của cô gài lên bảng. Bạn thứ nhất gài xong đi về cuối hàng bạn thứ hai tiếp theo lên cứ như thế cho đến hết lượt.

*** Luật chơi:**

- Mỗi bạn lên chơi chỉ được chọn 1 đồ dùng và phải bật qua 3 vòng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần

- Cô kiểm tra kết quả của 2 đội, đồng viên trẻ chơi

- **Củng cố:** Cho trẻ nhắc lại tên trò chơi

4. Kết thúc

- Cho trẻ hát bài “Nhà của tôi”, ra chơi

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ chơi 2-3 lần

- Trẻ nhắc lại

- Trẻ hát, ra chơi

HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

Trò chơi mới: Cái gì biến mất

I. Mục tiêu

- Trẻ 4+5 tuổi: Trẻ biết tên trò chơi, biết cách chơi: Cái gì biến mất, biết tên một số đồ vật.

- Trẻ có kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định

- Phát triển tư duy, ngôn ngữ, nói rõ ràng, mạch lạc

- Trẻ hứng thú tham gia chơi trò chơi, chơi đoàn kết với các bạn.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô:

- Một số đồ vật quen thuộc với trẻ

2. Chuẩn bị của trẻ:

- Trang phục trẻ gọn gàng, tâm thế thoải mái

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở - Cho trẻ hát: “Đồ dùng bé yêu”. - Trò chuyện về bài hát. -> Bài hát nói về các đồ dùng, công dụng của những đồ dùng trong gia đình chúng mình như chiếc quạt điện bé cho gió mát ngày hè, chiếc máy giặt cho quần áo trắng tinh..., những đồ này rất xinh xắn, đáng yêu và có ích nữa đấy. Vì vậy khi sử dụng các con phải làm gì?. 2. Hướng dẫn chơi	- Trẻ hát 1 lần - Trẻ lắng nghe - Giữ gìn...

- Trên bàn cô có rất nhiều đồ vật với những đồ vật này cô sẽ tổ chức cho cả lớp chơi 1 trò chơi đó là trò chơi “Cái gì biến mất” *Cách chơi: Trẻ ngồi theo hình chữ U. Cô cầm đồ chơi vừa xếp lần lượt lên bàn theo hàng ngang (hoặc vòng tròn) vừa hỏi trẻ: "Đố các con cô có những gì ?". Cô xếp đến cái gì trẻ nói tên đồ vật đó. Cô hỏi tiếp: "Bây giờ các con hãy nhắm mắt lại xem cái gì sẽ biến mất nhé!". Cách 1: Cô gọi một trẻ lên nhắm mắt. Cô giấu đi một đồ chơi. Trẻ khác theo dõi. Cô nói "Xong", thì trẻ mở mắt, đoán xem cái gì đã biến mất. Cách 2: Hai trẻ lên nhắm mắt. Cô giấu đi một đồ chơi. Thi xem ai nói đúng, nhanh. Cách 3: Một trẻ lên nhắm mắt, cô giấu 2 đồ chơi. Cách 4: Cả lớp cùng nhắm mắt. Cô giấu đi 1, rồi 2 đồ chơi. Ai đoán nhanh nhất được nhận đồ chơi đó. * Luật chơi: - Không mở mắt khi cô giấu đồ chơi. 3. Cô chơi mẫu - Cô chơi mẫu: Cô cùng 3-4 trẻ chơi trước 1-2 lần cho cả lớp cùng xem. - Cô giải thích để trẻ hiểu cách chơi. 4. Tổ chức cho trẻ chơi - Tổ chức cho trẻ chơi: Cả lớp chơi 3- 4 lần. - Cho từng nhóm trẻ chơi - Cô động viên trẻ chơi đúng cách, đúng luật, đoàn kết khi chơi. - Cô nhận xét quá trình chơi, hỏi lại tên trò chơi. 5. Kết thúc - Cả lớp ra chơi	- Trẻ lắng nghe - Trẻ chú ý lắng nghe - 3-4 trẻ chơi cùng cô - Cả lớp chơi 3-4 lần - Từng nhóm trẻ lên chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ ra chơi.
---	---

=====

Ngày dạy: T4/12/11/2025

HOẠT ĐỘNG HỌC: LQCV

Tập tô chữ: e, ê

I. Mục tiêu

- 5t: Trẻ có kĩ năng cầm bút tô chữ e, ê tô các nét cong, thẳng... trùng khít lên nét chấm mờ, tô màu tranh và ngồi đúng tư thế. Rèn luyện sự khéo léo của các ngón tay.

- 4t: Trẻ có kĩ năng tô màu chữ cái in rộng, tô màu tranh, ngồi đúng tư thế.

- 5t: Trẻ nhận biết phát âm rõ đúng chữ cái e, ê. Trẻ biết cách tô chữ e, ê theo chiều từ trên xuống dưới, từ trái sang phải trùng khít với đường chấm mờ.

- 4t: Trẻ biết cách tô tranh đều màu, tô chữ cái in rõ không chườm ra ngoài

- Trẻ tô kiên trì, cẩn thận, sạch sẽ, biết yêu quý sản phẩm của mình.

II. Chuẩn bị

1. Đồ dùng của cô:

- Tranh hướng dẫn tô của cô, bút dạ.

2. Đồ dùng của trẻ:

- Vở tập tô, bút chì, bút màu

III Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở - Cô cho trẻ đọc bài thơ: Cái bát xinh xinh + Bài thơ nói về đồ dùng gì? + Cái bát dùng để làm gì? (4,5t) - Cô chốt lại và giáo dục trẻ biết giữ gìn khi sử dụng đồ dùng trong gia đình - Cho trẻ về nhóm, cô giao nhiệm vụ cho trẻ: Nhóm 4t về nhóm tô màu tranh và chữ, nhóm 5t về nhóm tập tô chữ cái e, ê 2. Ôn chữ cái e, ê - Cô xuất hiện tranh có chứa chữ cái e, ê, gọi hỏi trẻ chữ cái nào đã được học - Cho trẻ lên tìm và đọc - Cho cả nhóm đọc 3. Tập tô chữ cái e, ê a. Tập tô chữ e - Cô xuất hiện tranh có chữ e in hoa, in thường, viết thường, Cô hỏi trẻ chữ cái gì? (cho trẻ phát âm) - Cho trẻ quan sát tranh: Bé tập bò và hỏi trẻ tranh vẽ gì? - Cho trẻ tìm chữ e trong từ dưới bức tranh và gạch chân chữ e - Cô giới thiệu chữ e rộng, tô mẫu chữ e rộng. - Cô giới thiệu chữ e trong dòng kẻ, tô mẫu chữ e viết thường trên dòng kẻ ngang: Cô đặt bút vào dấu chấm đen tô theo nét in mờ chữ cái e, tô trùng khít lên nét chấm mờ, tô từng chữ từ trái sang phải, tô từ trên xuống dưới (cô tô mẫu 2 -3 chữ). Tô hết chữ thứ nhất cô tô chữ thứ 2 tương tự như vậy đến chữ thứ 3 tô hết dòng trên rồi xuống dòng dưới. - Cho trẻ thực hiện: - Cô hỏi lại trẻ cách cầm bút, tư thế ngồi, sau đó cho trẻ tô. - Cô bao quát, đến với từng trẻ nhắc nhở động viên trẻ tô.	- Trẻ đọc thơ - Cái bát - Để đựng cơm - Trẻ lắng nghe - Trẻ về nhóm - Trẻ ôn lại chữ cái e, ê - Trẻ quan sát, phát âm - Trẻ trả lời - Trẻ gạch chân - Trẻ quan sát - Trẻ quan sát - trẻ nhắc lại

- Cô hỏi trẻ: + Các con vừa tô chữ gì? b. Tập tô chữ ê - Cô xuất hiện tranh có chữ ê in hoa, in thường, viết thường, Cô hỏi trẻ chữ cái gì? (cho trẻ phát âm) - Cho trẻ quan sát tranh: Mẹ bế bé và hỏi trẻ tranh vẽ gì? - Cho trẻ tìm chữ ê trong từ dưới bức tranh và gạch chân chữ ê, cho trẻ đọc - Cô giới thiệu chữ ê in rồng, tô mẫu chữ ê rồng. - Cô giới thiệu chữ ê trong dòng kẻ, tô mẫu chữ ê viết thường trên dòng kẻ ngang: Cô đặt bút vào dấu chấm đen tô theo nét in mờ chữ cái ê, tô trùng khít lên nét chấm mờ, tô từng chữ từ trái sang phải, tô từ trên xuống dưới sau đó cô tô đến dấu mũ(cô tô mẫu 2 -3 chữ). Tô hết chữ thứ nhất cô tô chữ thứ 2 tương tự như vậy đến chữ thứ 3 tô hết dòng trên rồi xuống dòng dưới. - Cho trẻ thực hiện: - Cô bao quát, nhắc nhở động viên trẻ tô. - Cho trẻ đọc đoạn thơ có chứa chữ cái e,ê và tìm, gạch chân chữ cái e, ê có trong đoạn thơ - cho trẻ đọc từ: Bé yêu bà, bố và bé chơi thả diều và hướng dẫn trẻ nối các chữ cái e,ê trong các từ dưới hình vẽ với chữ cái e,ê trong vòng tròn + Các con vừa tô chữ gì? 3. Nhận xét - Cho trẻ dừng tay, tập thể dục tay. - Cô nhận xét chung cả lớp, chọn 1,2 bài tô đẹp cho cả lớp cùng xem. - Cô tuyên dương những bài tô đẹp, động viên bài tô chưa đẹp cần cố gắng. 4. Kết thúc - Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng.	- chữ e - Trẻ quan sát, phát âm - Trẻ trả lời - Trẻ gạch chân - Trẻ quan sát, tô màu - Trẻ quan sát - Trẻ thực hiện - Trẻ đọc và gạch chân - Trẻ thực hiện - Chữ e,ê - Trẻ tập thể dục tay - Trẻ quan sát, lắng nghe - Trẻ ra chơi
---	--

=====

Ngày dạy: T5/13/11/2025

HOẠT ĐỘNG HỌC: VĂN HỌC

Thơ: Lấy tấm cho bà

I. Mục tiêu

- 4+5t: Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, trẻ đọc thuộc, diễn cảm bài thơ: Lấy tấm cho bà.

- Trẻ hiểu nội dung bài thơ: Bài thơ nói về tình cảm của 1 bạn nhỏ rất ngoan, đã biết giúp đỡ bà của mình những công việc vừa sức

- Có kỹ năng đọc rõ từ, câu, Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, trả lời được các câu hỏi của cô.

- Trẻ hiểu nghĩa của một số từ khó: “Chè thơm hương tỏa”

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động, trẻ yêu quý, lễ phép, hiếu thảo với ông bà, bố mẹ. Biết giúp đỡ ông bà, bố mẹ những công việc vừa sức của mình.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Giáo án, bút chì

- Tranh minh họa toàn bộ nội dung bài thơ: Lấy tắm cho bà

- Nhạc bài hát: Cháu yêu bà

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trẻ gọn gàng, thoải mái.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở - Cho trẻ hát bài: Cháu yêu bà - Các con vừa hát bài hát gì nào? - Bài hát cháu yêu bà nói về ai vậy các con? - Thế hàng ngày các con đã làm những công việc gì để giúp đỡ bà của mình? - Cô biết 1 bạn nhỏ, bạn ý rất ngoan, đã biết giúp đỡ bà của mình những công việc vừa sức và để biết bạn nhỏ đó giúp bà những việc gì cô mời chúng mình hãy lắng nghe cô cô đọc bài thơ “<i>Lấy tắm cho bà</i>” thì rõ nhé. 2. Đọc diễn cảm - Cô đọc lần 1: Giới thiệu tên bài, tên tác giả. - Cô đọc lần 2: Cô đọc diễn cảm kết hợp hình ảnh minh họa => Bài thơ: Lấy tắm cho bà nói về bạn nhỏ đi học được cô giáo dạy bạn nhỏ khi ăn xong nhớ lấy tăm lấy nước mời bà. 3. Đàm thoại, giảng giải, trích dẫn - Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? - Của tác giả nào? - Bài thơ nhắc đến ai? - Cô giáo bạn nhỏ đã dạy bạn nhỏ điều gì? - Điều đó được thể hiện trong câu thơ nào? * Trích dẫn: “ Cô giáo dạy cháu về nhà Ăn xong nhớ lấy cho bà cái tăm” => Trong câu thơ cô giáo đã dạy các bạn nhỏ rằng sau khi ăn cơm phải biết lấy tăm mời ông bà, cha mẹ, đó là tỏ lòng, yêu thương chăm sóc ông bà cha mẹ...khi đưa tăm cho ông bà cha mẹ cúng mình phải đưa bằng mấy	- Trẻ hát 1 lần - Bài hát cháu yêu bà - Nói về bạn nhỏ yêu bà - Trẻ nêu ý kiến - Trẻ lắng nghe - Lấy tăm cho bà - Tác giả Định Hải - Bạn nhỏ - Lấy tăm cho bà ạ - Trẻ đọc

tay nhỉ? - Cô giáo dạy bạn nhỏ lấy tăm nhưng răng của bà bạn nhỏ đã bị sao? - Điều đó được thể hiện trong câu thơ nào? Bạn nào có thể đọc cho cô? * Trích dẫn: “ <i>Nhưng bà đã rụng hết răng</i> <i>Cháu không còn được lấy tăm cho bà</i>” => Câu thơ muốn nói rằng bà đã già rồi, những chiếc răng cũng đã rụng hết nên bạn nhỏ không còn được lấy tăm cho bà nữa đây các con ạ. - À, ngoài việc lấy tăm cho bà, bạn nhỏ còn làm gì cho bà mình nữa? => Đúng rồi đây, bà bạn nhỏ già rồi, rụng hết răng không còn tăm được nữa nhưng bạn nhỏ đã mang nước chè ấm ra mời bà, mùi hương của chè lan tỏa khắp nhà, đó không chỉ là hương thơm của chè mà đó còn là hương vị tình yêu thương của bạn nhỏ dành cho bà của mình đây các con ạ. - Bạn nào có thể đọc câu thơ đó lên nhỉ? * Trích dẫn “ <i>Cháu đi rót nước bung ra</i> <i>Chè thơm hương tỏa, khắp nhà vui vui</i>” - Chúng mình có biết “ Chè thơm hương tỏa” nghĩa là như thế nào không? Đó là mùi hương thơm bốc ra từ cốc nước chè mà bạn nhỏ bung ra mời bà uống. - Qua bài thơ, chúng mình học tập được gì từ bạn nhỏ? =>Giáo dục: Các con nhớ nhé! Chúng mình phải biết yêu thương kính trọng ông bà, bố mẹ. Khi ở nhà chúng mình phải biết chăm sóc , giúp đỡ ông bà làm những công việc nhỏ trong gia đình như quét nhà, ăn xong lấy tăm, lấy nước. Các bạn đã nhớ chưa nào? - Cô đọc lần 3 4. Dạy trẻ đọc thơ - Cho trẻ đọc cả lớp 2 lần. - Cho trẻ đọc theo tổ, tổ đọc luân phiên. - Nhóm, cá nhân trẻ đọc. - Quan sát, khuyến khích trẻ. - Cô giúp trẻ đọc to rõ ràng mạch lạc 5. Kết thúc - Cho trẻ ra chơi.	- 2 tay ạ - Như cái đĩa Lơ lửng mà không rơi - Trẻ lắng nghe - Rót nước cho bà uống - Trẻ đọc - Trẻ nêu ý kiến - Trẻ lắng nghe - Yêu thương ông bà bố mẹ, giúp đỡ những công việc nhỏ vừa sức... - Vâng ạ - Trẻ lắng nghe - Cả lớp đọc - Tổ đọc - Nhóm, cá nhân đọc. - Trẻ ra chơi.
--	--

Ngày dạy: T6/14/11/2025

HOẠT ĐỘNG HỌC: ÂM NHẠC

NDTT: DH: Đồ dùng bé yêu

NDKH: Nghe hát: Gia đình nhỏ, hạnh phúc to

Trò chơi: Ai đoán giỏi

I. Mục tiêu

- Trẻ 4,5: Trẻ biết tên bài hát, tác giả, thuộc lời ca và giai điệu bài hát: Đồ dùng bé yêu
- Trẻ lắng nghe cô hát bài "Gia đình nhỏ, hạnh phúc to" biết chơi trò chơi "Ai đoán giỏi"
- Trẻ 4 tuổi: Hát đúng lời, đúng nhạc bài hát "Đồ dùng bé yêu "
- Trẻ 5 tuổi: Hát đúng lời, thể hiện được cảm xúc, biểu diễn tự nhiên bài hát "Đồ dùng bé yêu "
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động học, trò chơi, đoàn kết với các bạn.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Xắc xô, vòng thể dục

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trang phục gọn gàng, tâm thế thoải mái

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở - Cô đọc câu đố về chiếc quạt điện: Có cánh, không biết bay Chỉ quay như chong chóng Làm gió xua cái nóng Mất điện là hết quay. Đố bé là cái gì? + Đố bé là đồ dùng gì? + Ngoài ra trong gia đình con còn có đồ dùng gì nữa? - Cô chốt lại, giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng trong gia đình. 2. Dạy hát: Đồ dùng bé yêu, tác giả: - Cô hát mẫu: + Lần 1: Cô hát không có nhạc. + Lần 2: Cô hát kết hợp có nhạc - Trẻ hát: Cả lớp hát 1-2 lần + Nhóm bạn trai hát. + Nhóm bạn gái hát. - Cho cá nhân trẻ lên hát. - Cô bao quát, sửa sai cho trẻ. Hỏi lại tên bài hát, tên tác giả 3. Nghe hát: Gia đình nhỏ, hạnh phúc to, tác giả:	 - Trẻ lắng nghe - Trẻ đoán: Quạt điện - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Cả lớp hát - Nhóm bạn trai, bạn gái hát - Cá nhân trẻ lên hát - Trẻ nhắc lại

Trần Văn Thụ - Cô giới thiệu bài hát, nhạc sĩ sáng tác + Lần 1: Cô hát thể hiện tình cảm bài hát, giới thiệu tên bài hát, tác giả. + Lần 2: Cô hát kết hợp động tác minh họa, cho trẻ hưởng ứng cùng cô + Lần 3: Cho trẻ nghe qua máy tính - Cô khuyến khích trẻ hát hưởng ứng cùng cô - Cô hỏi lại trẻ tên bài hát, tác giả 4. Trò chơi: Ai đoán giỏi - Cô giới thiệu tên trò chơi, gợi ý cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần, cô động viên, khuyến khích trẻ chơi. - Cho trẻ nhắc lại tên trò chơi. - Cô nhận xét trẻ chơi 5. Kết thúc - Cho trẻ ra chơi.	- Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe cô hát, hưởng ứng cùng cô - Trẻ chú ý nghe - Trẻ nhắc lại - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi 2-3 lần - Trẻ nhắc lại - Trẻ ra chơi.
---	---

=====

VI. Đóng chủ đề

- Cô cùng trẻ trò chuyện về nội dung của chủ đề:
- + Trong chủ đề các con được học những gì?
- + Có những bài hát gì, câu truyện, bài thơ nào?(Cho trẻ biểu diễn)
- Cùng nhau trưng bày những sản phẩm cô và trẻ đã làm được trong chủ đề.
- Cô cùng trẻ trang trí thay đổi sang chủ đề mới.

=====

Giáo viên

Tổ phó chuyên môn

Ban giám hiệu
(ký duyệt)

Phùng Thị Thuỷ

Quàng Thị Phượng

Nguyễn Hồng Vân